TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:27/2018/HS-ST
Ngày:03/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Đức Kháng

2. Ông Nguyễn Văn Thử

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Phạm Thị Cẩm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa*: Ông Vũ Văn Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2018/TLST-HS, ngày 06 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018; đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vưu C**, sinh năm 1955; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: số 95, đường N, k4, p1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Chạy xe Honda ôm; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vưu N và bà Lý Xảo H; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/6/2018 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người bị hại: Bà Lê Thị H, sinh năm 1955. Địa chỉ: ấp Đ, xã K, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (đã chết).

+ *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Phan Văn Đ, Anh Phan Tấn Đ, chị Phan Thị Hồng N và anh Phan Tấn A. Cùng địa chỉ: ấp Đ, xã K, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

+ Ông Đ, anh Đ và chị N đồng ủy quyền cho anh Phan Tấn A, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp Đ, xã K, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Ông Nguyễn Văn T (Vắng mặt).

+ Bà Trần Thị S (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vưu C, sinh năm 1955, trú tại số 95, đường N, k4, p1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, làm nghề chạy xe Honda khách (Honda ôm). Giữa bị cáo với người bị hại Lê Thị H, sinh năm 1955, trú tại ấp Đ, xã K, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, không có mối quan hệ quen biết và cũng không có mâu thuẫn gì với nhau.

Vào khoảng 04 giờ, ngày 29/4/2018, bị cáo Vưu C điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 83FC – 1309 chở một nữ hành khách (khoảng 60 tuổi, không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) từ khu vực phường 2, thành phố Sóc Trăng chạy theo tuyến Quốc lộ 1A (hướng Sóc Trăng – Hậu Giang) để đi đến cầu Chữ Y, thuộc địa phận thị xã N, tỉnh Hậu Giang. Đến khoảng 05 giờ 20 phút cùng ngày, khi đến khu vực thuộc ấp Đ, xã K, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, do bị cáo Vưu C không chú ý quan sát, nên xe của bị cáo đã va chạm vào phía sau xe đạp do người bị hại Lê Thị H đang điều khiển chạy cạnh lề lộ bên phải, phía trước cùng chiều. Tai nạn xảy ra làm cho cả hai xe bị ngã xuống đường, bị cáo Vưu C và người nữ hành khách bị thương xây xát nhẹ, còn bà H bị chấn thương ở vùng đầu, được đưa đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ để cấp cứu và điều trị vết thương. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, do bị thương tích nặng nên bà H đã tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 85/PY.PC54, ngày 09/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận: nguyên nhân chết của người bị hại Lê Thị H là do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/2018/HĐ ĐG – TCKH, ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, kết luận: chiếc xe đạp của người bị hại Lê Thị H hư hỏng, tổng giá trị thiệt hại là 215.000 đồng.

Đến ngày 19/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Vưu C, về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng của vụ án: trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã tạm giữ:

- 01 xe gắn máy, nhãn hiệu Warm, biển kiểm soát 83FC – 1309 và 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 049184, biển kiểm soát 83FC – 1309 của bị cáo Vưu C.

- 01 xe đạp (loại xe đầm – nữ, không nhãn hiệu, màu sơn bạc) của người bị hại Lê Thị H.

Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức giao trả các vật chứng nêu trên cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Những người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả gồm: chi phí điều trị vết thương, mai táng phí và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 75.000.000 đồng. Trong

quá trình điều tra bị cáo Vưu C đã bồi thường đủ số tiền 75.000.000 đồng theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại.

Tại Cáo trạng số 23/CT –VKS – CT, ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã truy tố Vưu C, về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vưu C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Phan Tấn A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vưu C về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 23/CT – VKS ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vưu C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự nên không đặt ra xem xét; Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành đã xử lý xong, giao trả vật chứng cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại nên không đặt ra xem xét.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo cùng lời khai của những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa những người làm chứng ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị S được Tòa án đã triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, nhưng trong quá trình điều tra họ đã có lời khai. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293, Điều 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người làm chứng theo thủ tục chung.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Vưu C đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Bị cáo cho rằng, do trong lúc điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 83FC – 1309 chở khách đi trên tuyến Quốc Lộ 1A theo hướng Sóc Trăng – Hậu Giang đến đoạn đường ấp Đ, xã K, huyện C do đoạn đường này không có đèn đường chiếu sáng và đồng thời có xe ô tô tải đang lưu thông theo hướng ngược chiều với xe của bị cáo pha đèn xe quá sáng, làm cho bị cáo không thấy người bị hại đang đạp xe đạp phía trước nên xe của bị cáo đang điều khiển đã va chạm từ phía sau xe đạp người bị hại làm cho cả hai xe ngã xuống đường, bị cáo chỉ bị xây xát nhẹ, còn người bị hại H chấn thương ở đầu, được đưa đi cấp cứu và sau đó tử vong do chấn thương sọ não. Bị cáo thừa nhận nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông làm người bị hại H chết lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 05 giờ 20 phút, ngày 29/4/2018 tại tuyến đường Quốc lộ 1A, thuộc khu vực ấp Đ, xã K, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Vưu C điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 83FC – 1309 do không chú ý quan sát, nên đã va chạm từ phía sau xe đạp người bị hại Lê Thị H đang đi cùng chiều với hướng xe của bị cáo, làm bà H té ngã xuống đường chấn thương sọ não và sau đó tử vong. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông hậu quả chết người lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, bị cáo điều khiển xe gắn máy tham gia giao thông nhưng không đảm bảo quy tắc giao thông đường bộ và không chú ý quan sát gây nguy hiểm cho người khác dẫn đến chết người nên đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP, ngày 26/5/2016 của Chính Phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Nên, Cáo trạng số 23/CT – VKS ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về " Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không làm oan sai cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét về tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Vưu C có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và bị cáo phải nhận thức được rằng khi tham gia giao thông phải đảm bảo thực hiện đúng các quy tắc tham gia giao thông để đảm bảo an toàn tính mạng cho mình và người khác. Nhưng chỉ vì ý thức chủ quan của bị cáo, không thận trọng khi tham gia giao thông và không thực hiện đúng các quy tắc đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông nên bị cáo đã gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả chết một người và thiệt hại tài sản có giá trị 215.000 đồng nên bị cáo phải gánh chịu hậu quả pháp lý về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn, hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp gây ra sự mất mát, đau thương cho gia đình của người bị hại và tình hình an ninh trật tự về an toàn giao thông tại địa phương, đặc biệt là tình hình trật tự an toàn

giao thông trên tuyến đường Quốc lộ 1A đi ngang địa phận huyện C, tỉnh Sóc Trăng luôn diễn biến hết sức phức tạp và luôn xảy ra tai nạn gây ra hậu quả nghiêm trọng. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo học tập, cải tạo và sữa chữa sai lầm của mình nhằm mang tính giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung và nâng cao ý thức của những người tham gia giao thông.

Tuy nhiên, trước khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc đến nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi gây ra tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình của người bị hại Lê Thị H; trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra và người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định cũng là phù hợp và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối người phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Vưu C và những người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, tổng số tiền là 75.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm trong phần trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định xử lý xong vật chứng của vụ án, nên không đặt ra để xem xét.

Xét yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận như đã phân tích nêu trên.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, về bồi thường trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, đối với mức hình phạt vị kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù là có phần quá nghiêm khắc đối với bị cáo, do hiện nay bị cáo đã lớn tuổi, sức khỏe yếu và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định như đã phân tích nêu trên.

Về án phí: Bị cáo Vưu C là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vưu C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

-Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 293; Điều 299; Điều 333; Điều 338 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

-Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

-Xử phạt: Bị cáo Vưu C 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

-Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Vưu C và những người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, tổng số tiền là 75.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm trong phần trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

-Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã xử lý xong vật chứng của vụ án, nên không đặt ra để xem xét.

-Báo cho bị cáo; những người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a và Điều 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Kim Sa Pha

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện CT;
- Bị cáo, NĐDHPBH; NLQ
- Chi cục THADS huyệnCT;
- Cơ quan THA hình sự Công an CT;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ;